

CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO TRUYỀN THÔNG MINH HẢI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO TRUYỀN THÔNG MINH HẢI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110496292

3. Ngày thành lập: 04/10/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 268 Đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0374881065

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Thang máy, thang cuốn; Cửa cuốn, cửa tự động; Dây dẫn chống sét; Hệ thống hút bụi; Hệ thống âm thanh; Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc; Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước; Chống ẩm các toà nhà	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ Đấu giá hàng hóa) Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa	4610
6.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;)	4659

12.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Loại trừ Kinh doanh Bán buôn vàng miếng)	4662
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến)	4663
15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại)	4669
16.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc	7110
17.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá, không bao gồm các hoạt động liên quan đến báo chí)	7310(Chính)
18.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
19.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
20.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại cấm)	4690
21.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
22.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
23.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
24.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
25.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm kinh doanh quầy bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	4723
26.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
27.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
28.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất nhãn hiệu, băng rôn...; Sản xuất đồ tĩa trang trí: vải viền, quả tua; Sản xuất nỉ,	1399
29.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
30.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
31.	In ấn	1811
32.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
33.	Sao chép bản ghi các loại	1820

34.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất bột đá, đá mài hoặc đá đánh bóng và các sản phẩm tự nhiên, nhân tạo bao gồm sản phẩm kết dính trên nền xốp; Sản xuất sợi và tấm dệt khoáng phi kim loại, quần áo, mũ, giày dép, giấy, dây bện, dây thừng...; Sản xuất các nguyên liệu mài và các đồ không lắp khung của các sản phẩm đó với nguyên liệu khoáng hoặc xen lu lô; Sản xuất vật liệu cách điện khoáng sản;)	2399
35.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Loại trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4774
36.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ	4781
37.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
38.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
39.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
40.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785
41.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (Trừ Bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; Bán lẻ tem và tiền kim khí; Hoạt động của đấu giá viên) Chi tiết: Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ	4789
42.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4791
43.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động đấu giá) Chi tiết: Bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động...; Bán trực tiếp nhiên liệu (dầu đốt, gỗ nhiên liệu), giao trực tiếp tới tận nhà người sử dụng; Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng).	4799
44.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng))	4933
45.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
46.	Bốc xếp hàng hóa	5224
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Loại trừ hoạt động vận tải hàng không) Chi tiết: Gửi hàng; Giao nhận hàng hóa; Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
49.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
50.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan (Không bao gồm sản xuất vàng miếng)	3211

51.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
52.	Xây dựng nhà để ở	4101
53.	Xây dựng nhà không để ở	4102
54.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
55.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
56.	Xây dựng công trình điện	4221
57.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
58.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
59.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình xử lý bùn; Xây dựng các công trình công ích	4229
60.	Xây dựng công trình thủy	4291
61.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
62.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
63.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình thể thao ngoài trời	4299
64.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động nổ bom, mìn)	4311
65.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ bom, mìn)	4312
66.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
67.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
68.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
69.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
70.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
71.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
72.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh;	4759
73.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
74.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
75.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
76.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

77.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
78.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ Bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; Bán lẻ tem và tiền kim khí;) Chi tiết: Bán lẻ vàng trang sức	4773

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Ho và tên: NGUYỄN THI THUÝ

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 05/01/1991

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 035191012980

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Dương Xá, Xã Thanh Hà, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Dương Xá, Xã Thanh Hà, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGUYỄN THI THUÝ

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 05/01/1991

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 035191012980

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Thôn Dương Xá, Xã Thanh Hà, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Dương Xá, Xã Thanh Hà, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội